

MỘT THẾ KỶ ĐỌC LẠI ĐẠI VIỆT TẬP CHÍ 1918

Vĩnh Thông

Email: vinhthongts@gmail.com

Ngày nhận: 23/11/2020; Ngày duyệt đăng: 22/12/2020

Tóm tắt

Ra đời năm 1918, Đại Việt tập chí là tờ báo bằng chữ Quốc ngữ đầu tiên ở tỉnh An Giang và thứ hai ở đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, do thời gian tồn tại ngắn ngủi với 7 số, tạp chí này gần như đã bị lãng quên trong lịch sử báo chí Việt Nam hơn một thế kỷ qua. Nghiên cứu về Đại Việt tập chí, chúng tôi nhận thấy những người thực hiện lúc bấy giờ đã rất cố gắng để góp phần vào công cuộc nâng cao dân trí cho đồng bào. Nghiên cứu này sẽ giúp người đọc có cái nhìn đầy đủ hơn và đánh giá đúng đắn hơn về Đại Việt tập chí trong dòng chảy lịch sử văn hóa dân tộc.

Từ khóa: báo chí, Đại Việt tập chí, Long Xuyên Khuyến học hội, Nam Kỳ

A century rereading Đại Việt magazine 1918

Abstract

Launched in 1918, Dai Viet magazine was the first Vietnamese magazine in An Giang province and the second in the Mekong Delta. However, due to its short existence of 7 issues, this magazine has been almost forgotten in Vietnamese journalism history for more than a century. Researching on Đại Việt magazine, we found that journalists at that time tried their best to contribute to the work of improving the people's knowledge. This research will help the readers have a more complete view and more correct assessment of Đại Việt magazine in the historical flow of national culture.

Keywords: Đại Việt magazine, journalism, Long Xuyen Study Encouragement Society, Southern of Vietnam

Mở đầu

Trong lịch sử báo chí Việt Nam, cái tên *Đại Việt tập chí* xuất hiện ở hai lần và đều gắn với Hồ Biểu Chánh. *Đại Việt tập chí* đầu tiên ra đời ở Long Xuyên năm 1918 gồm 7 số, Hồ Biểu Chánh là một trong những Chủ bút. *Đại Việt tập chí* bộ mới xuất bản ở Sài Gòn từ năm 1942 đến năm 1944 gồm 54 số, Hồ Biểu Chánh làm Giám đốc. Để dễ phân biệt, xin tạm gọi là *Đại Việt tập chí* 1918 và *Đại Việt tập chí* 1942. Trong nghiên cứu này, chúng tôi chỉ phân tích về

Đại Việt tập chí 1918.

Nếu *Đại Việt tập chí* 1942 đã được nhiều nghiên cứu đề cập (cùng với *Nam Kỳ tuần báo* cũng do Hồ Biểu Chánh xuất bản đồng thời), thì *Đại Việt tập chí* 1918 gần như không được nhắc đến. Ít ai biết rằng, *Đại Việt tập chí* là tờ báo bằng chữ Quốc ngữ đầu tiên ở tỉnh An Giang, thứ hai ở đồng bằng sông Cửu Long (sau *An Hà báo* ở Cần Thơ năm 1917) và có những đóng góp không nhỏ cho sự phát triển văn hóa vùng đất này.

Hơn một thế kỷ trôi qua với nhiều thay đổi của xã hội nói chung và báo chí nói riêng, việc nhìn lại và đánh giá về *Đại Việt tạp chí* là điều cần thiết và ý nghĩa. Qua đó, người đời sau có thể hiểu thêm về đời sống xã hội Nam Kỳ đầu thế kỷ XX, những đóng góp của giới trí thức vào công cuộc canh tân đất nước, đồng thời phần nào bổ khuyết tư liệu vào những khoảng trống trong nghiên cứu báo chí Quốc ngữ giai đoạn đầu.

1. Tổng quan về *Đại Việt tạp chí*

Đại Việt tạp chí là cơ quan ngôn luận của Long Xuyên Khuyến học hội. Vốn trước đó, vào năm 1913, Hồ Biểu Chánh đến tỉnh Long Xuyên làm việc. Năm 1917, ông cùng các trí thức địa phương thành lập tổ chức Long Xuyên Khuyến học hội. Cũng năm này, theo sáng kiến của ông, cải lương lần đầu tiên được đưa lên sân khấu Long Xuyên với tuồng *Vĩ nghĩa quên nhà* do ông và Lê Quang Liêm cùng soạn. Tháng 1 năm 1918, *Đại Việt tạp chí* phát hành số đầu tiên, sau đó tổ chức lễ Khánh thành ở Long Xuyên vào ngày 24/2/1918.

Đại Việt tạp chí xuất bản mỗi tháng một kỳ, từ tháng 1 đến tháng 7 năm 1918 ra được 7 số, mỗi số dày trên 100 trang. Tòa soạn do Nguyễn Văn Cư làm Quản lý, cùng với năm Chủ bút, mỗi người phụ trách một chuyên mục gồm Lê Thúc Thanh (Chánh trị khoa), Hồ Biểu Chánh (Lý tài khoa), Nguyễn Định Chi (Bác học khoa), Lê Thường Tiên (Đông Tây thời vụ) và Đặng Thúc Liêng (Âu Á từ đàng).

Số đầu tiên có bài “Quảng cáo đồng nhơn” đề ra mắt độc giả, trong đó có trình bày về định hướng của năm khoa nói trên. *Chánh trị khoa* là nơi giới thiệu “những lề luật, những châu tri cùng những nghị định mới của Chánh phủ ban hành”. *Lý tài khoa* dùng để bàn luận “những vấn đề thuộc về

thương cổ, nông tang, công nghệ và bày tỏ chur môn thiết nghiệp”. *Bác học khoa* có nhiệm vụ “phiên dịch những pháp luật, địa dư, sử ký, cùng những sách bác vật, hóa học, y học, triết học...”. *Đông Tây thời vụ* chia sẻ tin tức “thời sự lạ xảy ra trên hoàn cầu”, đặc biệt là Thế chiến I đang diễn ra thời điểm đó. *Âu Á từ đàng* là chuyên mục dành cho “những sử, sách, truyện, ký, ca, phú, thi, văn của Pháp, Việt và Trung Hoa”.

Năm 1918, Phạm Quỳnh - Chủ bút *Nam Phong tạp chí* có chuyến du lịch Nam Kỳ, về sau viết thành tác phẩm *Một tháng ở Nam Kỳ*. Trong đó, ông cho biết mình có ghé thăm Nguyễn Văn Cư và Lê Quang Liêm ở Long Xuyên, đồng thời cũng nhắc đến *Đại Việt tạp chí*. Nhờ những ghi chép này, chúng ta có thêm một số thông tin đáng chú ý về tình hình thực hiện tờ tạp chí.

Chẳng hạn, về kinh phí: “*Hội xuất tư bản để in mấy số đầu, mong rằng báo phát hành tốt thì chẳng bao lâu cũng có cơ đủ cung sự kinh phí được, không cần phải đợi trợ cấp ở ngoài*”. Mặt khác, tác giả còn cho biết vấn đề nhân sự đang gặp khó khăn: “*Lại thêm các ông soạn báo phần nhiều là những chân làm việc Nhà nước cả, không kể bận việc quan không chuyên cần được lắm, lại còn có khi phải đổi đi nơi khác, tòa soạn không thể tổ chức cho vững vàng nhất định được. Đó cũng là một cái nhược điểm cho tiền đồ báo Đại Việt vậy*” (Phạm Quỳnh, 1919).

2. Những nội dung chủ đạo của *Đại Việt tạp chí*

2.1. Điểm qua 7 số *Đại Việt tạp chí*

Lược qua các chuyên mục suốt 7 số, người đọc có thể nhận thấy một số nội dung nổi bật như sau:

Chánh trị khoa: Loạt bài “Việt Nam chánh trị lược biên” (số 1-7) tóm tắt chế độ

chính trị Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử, loạt bài “Nam Kỳ chánh sách” (số 1-2) giới thiệu về chính sách của Pháp ở Nam Kỳ, loạt bài “Đề hình sự vụ” (số 3-7) hướng dẫn một số quy định về thi hành pháp luật. Ngoài ra, chuyên mục này còn đăng một số Thánh dụ của Hoàng đế Đại Nam và các bài đáng chú ý khác như “Đông Dương giáo dục chương trình” (số 5), “Sự ca nhạc trong nước Nam” (số 7), ... Ở bài “Ngày lễ Kỷ niệm nước Việt Nam” (số 6), đưa tin vua Khải Định chọn ngày vua Gia Long đăng cơ là ngày 2 tháng 5 âm lịch làm ngày lễ Kỷ niệm nước Việt Nam (như Quốc khánh ngày nay).

Lý tài khoa: Xuất hiện các loạt bài quan trọng như “Đại Việt tài nguyên” (số 1-7), “Nông nghiệp Tương tế hội” (số 3-6), “Đệ huynh tranh luận” (số 3-7), “Sản vật xuất dương” (số 1-2 và 5-6), ... Ngoài ra, chuyên mục này còn có nhiều bài khác với nội dung phong phú, từ những đề tài gần gũi với đời sống nhà nông như “Luận về sự trồng chuối” (số 3), “Dùng máy cày ruộng” (số 4), “Bán hạt đu đủ dầu” (số 5), ... đến những thông tin về kỹ thuật trên thế giới như “Hãng chế tạo đồ chơi bên Nhật Bản” (số 4), “Đại chiến trường Đông Dương chi cung nhu chiến bị” (số 5), “Các mỏ đồng trong thế giới” (số 7), ...

Bác học khoa: Có 3 loạt bài xuất hiện đều đặn từ số 1 đến số 7 là “Thương vụ luật lệ”, “Địa lý học”, “Đại Pháp văn minh lược biên”. “Thương vụ luật lệ” cung cấp những quy định của pháp luật trong lĩnh vực thương mại. “Địa lý học” là loạt bài bổ ích giúp người bình dân hiểu thêm về các kiến thức địa lý một cách khoa học như: thiên văn, địa cầu, hiện tượng tự nhiên, lịch pháp, chủng tộc, ... Loạt bài “Đại Pháp văn minh lược biên” giới thiệu về khái quát lịch sử văn minh nước Pháp từ thời thái cổ đến giữa

thế kỷ XIV. Ngoài ra, chuyên mục này còn có bài “Đông Dương giáo dục” (số 3) thông tin sơ lược về quy định mới trong giáo dục ở Đông Dương.

Đông Tây thời vụ: Trong bối cảnh Thế chiến I đang diễn ra, chuyên mục này giới thiệu loạt bài “Âu châu chiến sự” (số 1-7) và nhiều bài viết ngắn có liên quan như “Chuyện thích khách vợ chồng hoàng thái tử François-Ferdinand” (số 1), “Nhật Bản đoạt Giao Châu” (số 3), “Huê Kỳ khai chiến với Đức quốc” (số 4), “Luận về sự Nhật Bản tiếp chiến tại Tây Bá Lợi” (số 6),... Ngoài ra, một số loạt bài với những đề tài khác cũng được giới thiệu như “Thời vụ” (số 1-3), “Lễ tế Nam giao” (số 4-5), “Mười ngày ở Huế” (số 5-7), “Phong tục xứ Xiêm” (số 6-7), ... Vì mang tính chất thời sự, chuyên mục này còn có nhiều tin ngắn như “Kiểm duyệt báo quốc âm” (số 3), “Đại Nam Hoàng đế Bắc hạnh” (số 5), ...

Âu Á từ đàng: Các mục “Văn”, “Thi” và “Vọng Tây tiểu thuyết” được duy trì đều đặn cả 7 số. Trong đó “Vọng Tây tiểu thuyết” đăng nhiều kỳ tác phẩm Gia Đi truyện (tiểu thuyết Zadig của Voltaire) không ghi tên tác giả, dịch giả là Trang Thúc và Bá Trang thay phiên (có thể chỉ cùng một người). Ngoài ra, các mục “Ca”, “Kịch xã”, “Bài diễn thuyết”, ... cũng đan xen xuất hiện. Đặc biệt, “Tiểu tự điển” từ số 1 đến số 5 được dùng để giải thích những từ khó hiểu mà “xưa nay quốc dân ta ít hay dùng đến”. Đa số chúng là những từ mới xuất hiện do quá trình tiếp xúc văn hóa Pháp trong các lãnh vực như chính trị, kinh tế, khoa học tự nhiên, quân sự, ...

2.2. Những đóng góp tích cực của Đại Việt tạp chí

Với vai trò là cơ quan ngôn luận của Long Xuyên Khuyến học hội, nhiệm vụ

hàng đầu của *Đại Việt tạp chí* dĩ nhiên là khuyến học. Ở bài “Quảng cáo đồng nhơn” (số 1), những người thực hiện bày tỏ rằng dân tộc Việt Nam có học thức và đạo đức hàng ngàn năm, nhưng “*ta thì lấy lời hiền thánh mà giáo hóa dân, còn người thì đem bác vật hóa học mà dạy chúng*” nên phải chịu thua sút nước ngoài. Do đó, thông qua tạp chí, họ “*muốn truyền tư tưởng mới, muốn tỏ môn thiết học, ngõ giúp quốc dân muôn một trong đường tân hóa*”. Bài diễn thuyết của Nguyễn Văn Cư tại lễ Khánh thành *Đại Việt tạp chí* cũng nêu lên hoài bão tương tự: “*Vậy bọn chúng ta phải liệu thế nào mà gây dựng cho quê hương ta được một nền học thức tân kỳ vững chắc, đặng đối đãi với sự học thức của các dân tộc khác trên hoàn vũ này*”.

Từ định hướng đó, những bài viết trong các số *Đại Việt tạp chí* có nội dung khá đa dạng, xoay quanh nhiều lĩnh vực như chính trị, giáo dục, lịch sử, địa lý, nông nghiệp, thương nghiệp, thời sự trong và ngoài nước, văn thơ, nghệ thuật, ... Dù khác biệt về đề tài, nhưng điểm chung của các bài viết là truyền bá những tư tưởng tiến bộ trên thế giới, đồng thời quảng bá văn hóa truyền thống của dân tộc.

Trước tiên, là một tờ báo thì tin tức thời sự luôn là mảng được độc giả quan tâm. Từ số 1 đến số 7, lượng bài trong Đông Tây thời vụ càng lúc càng tăng lên. Nếu chuyên mục này ở số 1 chỉ có 4 bài thì sang số 7 đã lên đến 9 bài. Bên cạnh tin tức, *Đại Việt tạp chí* có sự đầu tư khá công phu cho những bài phổ biến tri thức. Tờ tạp chí đã góp phần mang những kiến thức về lịch sử, địa lý, chính trị, pháp luật, khoa học tự nhiên, ... đến những người bình dân không có điều kiện tiếp xúc với Tây học. Ở mảng giải trí, Âu Á từ đàng là chuyên mục dành riêng cho

văn học nghệ thuật, trong đó không chỉ giới thiệu những tác phẩm cổ điển của Việt Nam mà còn có cả văn học phương Tây. Nhìn chung, những bài ở các mảng đề tài này không chỉ mang những chức năng chính như thông tin, giáo dục, giải trí, ... mà còn góp phần vào công cuộc truyền bá chữ Quốc ngữ lúc bấy giờ.

Tuy nhiên, đọc qua hết 7 số *Đại Việt tạp chí* với dung lượng khoảng 700 trang, người đọc dễ dàng nhận thấy bên cạnh chủ trương khuyến học, điều mà những người thực hiện chú trọng không kém là cải cách nền kinh tế. Từ “kinh tế” là nói theo ngôn ngữ hiện nay, còn thời bấy giờ gọi là “lý tài”. Mặc dù, tạp chí có chuyên mục Lý tài khoa riêng biệt, nhưng chủ trương cải cách kinh tế vẫn được thể hiện ở hầu hết các mục còn lại. Chẳng hạn, Chánh trị khoa vẫn có những bài nói về chính sách kinh tế và kêu gọi canh tân, như “Phổ cáo tân học gia” (số 3), “Phổ cáo cựu học gia” (số 4), ... Bất học khoa có loạt bài dài kỳ “Thương vụ luật lệ” giới thiệu pháp luật về thương mại lúc bấy giờ. Âu Á từ đàng cũng không thiếu những tác phẩm văn học ca ngợi việc canh tân.

Đặc biệt ở Lý tài khoa, loạt bài dài kỳ “Đệ huynh tranh luận” (số 2-7) ở có hình thức và nội dung khá thú vị. Về hình thức, nó được thể hiện bằng câu chuyện tranh luận, gần giống với các chuyên mục như Tiểu phẩm, Đối thoại, Câu chuyện truyền thanh, ... của báo chí hiện nay. Về nội dung, đây là câu chuyện hai anh em sinh ra trong buổi giao thời, người cha cho hai con của mình một người theo cựu học, một người theo tân học. Sau khi cha qua đời, hai anh em tranh luận tìm cách ứng dụng sở học của mình để phát huy gia nghiệp. Tác giả nhập vai vào hai nhân vật và đưa ra những lời tranh luận sắc bén nhưng không đả kích

nhau. Dù tạp chí kêu gọi canh tân, nhưng loạt bài này vẫn không đề cao Tây học một cách thái quá, mà vẫn dành những sự trân trọng cho Nho học.

Cũng ở Lý tài khoa, loạt bài “Nông nghiệp Tương tế hội” (số 3-6) có thể xem như một cuộc vận động thành lập Nông nghiệp Tương tế hội ở các tỉnh Nam Kỳ. Thật ra, trước khi loạt bài này ra đời, ý tưởng về Nông nghiệp Tương tế hội đã được “thai nghén” từ trước đó. Ở số 1, Hồ Biểu Chánh đề xuất mỗi tỉnh thành lập một Nông vụ Ngân hàng. Đến số 3, ông tiếp tục đề xuất thành lập Nông nghiệp Tương tế hội ở các tỉnh và cho biết hình thức này khởi nguồn từ Pháp năm 1757. Các số 4-5-6 tiếp tục phát triển ý tưởng đó, đặc biệt trong số 5, tạp chí đưa tin Nông nghiệp Tương tế hội tỉnh Long Xuyên đã tổ chức đại hội để đặt điều lệ và lập Tương tế Ngân hàng vào ngày 26/5/1918.

Đến số 7, tạp chí có bài viết “Nông nghiệp Tương tế ngân hàng” giới thiệu cách thức thành lập ngân hàng nông nghiệp ở các tỉnh, tổ chức con của Nông nghiệp Tương tế hội. Ý tưởng của những người thực hiện *Đại Việt tạp chí* cho rằng nông dân Việt Nam chịu nhiều thiệt thòi vì phải bán lúa với mức giá do thương buôn áp đặt, do đó việc thành lập các hội tương tế và ngân hàng tương tế trong nông nghiệp là cách để nông dân liên kết với nhau trong sản xuất và tiêu thụ, đồng thời giúp đỡ nhau trong những lúc khó khăn hoạn nạn. Đó là một dẫn chứng cho thấy trí thức Việt Nam đã vận dụng những cái hay của Pháp cho công cuộc canh tân đất nước.

Nhìn chung, sự xuất hiện một tờ tạp chí với những nội dung phong phú như thế đã thổi một luồng gió mới vào đời sống xã hội, đặc biệt là giới trí thức. Tình hình phát hành *Đại Việt tạp chí* khá khả quan. Ở số 4, tòa

soạn thông báo: “*Mỗi tháng gửi cùng trong Đông Dương kể đã trên 900 tập*”. Phạm Quỳnh (1919) cũng ghi nhận: “*Mới xuất bản đã được tới ngót ngàn người mua đồng niên*”.

Bên cạnh sức hấp dẫn tự thân, sự thu hút này còn bởi tạp chí ra đời ở một tỉnh nông thôn với điều kiện tiếp cận thông tin còn hạn chế. Nếu Sài Gòn là nơi báo chí sớm phát triển do là thủ phủ của Nam Kỳ, thì ở các tỉnh tình hình lại khó khăn hơn. Từ thời điểm ra đời *Gia Định báo* - tờ báo bằng chữ Quốc ngữ đầu tiên của Việt Nam vào năm 1865, phải đến hơn nửa thế kỷ sau, miền Tây Nam Kỳ mới xuất hiện *An Hà báo* ở Cần Thơ vào năm 1917 và *Đại Việt tạp chí* ở Long Xuyên vào năm 1918. Do đó, Sơn Nam (2008: 354) từng nhận định kẻ sĩ ở An Giang tuy xa Sài Gòn nhưng khá nhạy bén với trào lưu.

2.3. Những hạn chế của *Đại Việt tạp chí*

Tuy vậy, *Đại Việt tạp chí* cũng có những hạn chế nhất định. Về hình thức, dù được trình bày khá quy củ, nhưng tạp chí vẫn còn nhiều lỗi chính tả. Đây cũng là tình hình chung của báo chí Nam Kỳ thời bấy giờ, do nền báo chí còn non trẻ và chữ Quốc ngữ cũng còn những bất cập. Song, trong công trình *Hồ sơ về Lục châu học* khá đồ sộ, Nguyễn Văn Trung đã dành nhiều trang phân tích về hiện tượng viết sai chính tả ở Nam Kỳ. Tác giả này lý giải: “*Xét về mặt ngôn ngữ học, không có vấn đề phát âm sai hay đúng mà chỉ phát âm khác nhau thôi [...] người miền Nam đã viết theo cách phát âm của mình, nên đã viết khác cái mà người ta tưởng là chính tả mà thôi*” (Nguyễn Văn Trung, 2015: 481).

Về nội dung, *Đại Việt tạp chí* có nhiều bài viết ca ngợi chính sách của Pháp. Điều này phần nào vì tạp chí tồn tại trong xã hội

thuộc địa và phải chịu sự kiểm duyệt của Pháp. Nhiều trí thức biết rõ người Pháp ngoài mặt thì hô hào khai hóa văn minh nhưng thực tâm lại không muốn. Do đó, họ cũng ngoài mặt thì thể hiện sự cảm kích công cuộc khai hóa của Pháp, nhưng bên trong thì lợi dụng chính sách này để nâng cao dân trí cho đồng bào. Như một nghiên cứu từng nhận định: “*Khi những người trí thức thời thuộc địa biết nước Việt còn yếu về mặt kinh tế và quân sự, họ buộc phải chọn một con đường là tìm cách duy trì sự tồn tại của dân tộc bằng ngôn ngữ và văn hóa*” (Trần Thu Dung, 2019: 195).

Trong bài “Quảng cáo đồng nhơn” (số 1), sau lời khen ngợi chính quyền Pháp, nhóm Chủ bút đã thể hiện giọng điệu có phần mỉa mai: “*Nên Chánh phủ Đại Pháp tuy hết lòng muốn giáo hóa quốc dân ta, mà bấy lâu nay dọn sửa chỗ này sợ sái với chánh thể xưa, muốn chế chỗ kia thì e nghịch cùng phong tục cũ. Bởi rứa nên mấy mươi năm nay quốc dân gần gũi thầy Đại Pháp là đáng văn minh cực điểm, mà cái trình độ của quốc dân ta không được cao thêm bao nhiêu*”.

Tại lễ Khánh thành Đại Việt tạp chí, Hồ Biểu Chánh có bài diễn thuyết, trong đó nêu lên những trăn trở của giới trí thức đương thời: “*Cái vùng đất Đông Dương này chất chứa biết bao sản vật, chở che mười mấy triệu đồng bang; mà sản vật này một phần thì chưa biết chỗ mà dùng, còn một phần thì để cho thiên hạ lợi. Còn đồng bang ta bấy nay bởi tánh quê mùa dốt nát, nên trăm đường đều cam địa vị hạ lưu*” (số 2).

Cũng trong buổi lễ đó, Nguyễn Chánh Sắt - Chủ bút Nông cổ mìn đàm phát biểu: “*Chúng ta núp dưới bóng cờ tam sắc mà gọi nhàn ngọn gió văn minh đã sáu mươi năm chẵn. Nhưng chúng ta chưa hề gặp sự may*

mắn nào cho bằng lúc này là lúc chúng ta được thấy báo giới càng ngày càng thanh phát. Tính ra cho hết từ Nam chí Bắc đã được 13 tòa báo Quốc âm rồi”. Điều ông cho rằng không gì may mắn bằng, lại là sự nở rộ của báo chí, vì sao? Bởi ông cũng như giới trí thức khi đó hiểu rằng: “*Báo giới là gốc quảng khai dân trí, học đường là lò đào trú nhân tài. Nếu dân tộc nào mà muốn được mau tân hóa, trừ ngoài hai điều ấy ra, thì không chi hơn nữa được*” (số 3). Bằng tinh thần phụng sự dân tộc, trí thức Việt Nam đã lợi dụng những chủ trương mà Pháp hô hào, để tự mình làm nhiệm vụ quảng khai dân trí cho đồng bào mình.

3. Việc hiệp nhứt Đại Việt tạp chí với Nam Phong tạp chí

Đến số 7 vào tháng 7 năm 1918, Đại Việt tạp chí đình bản. Lý do đầu tiên là khó khăn về nhân sự. Lê Quang Liêm bận việc quan vì đang làm Tri phủ, Hồ Biểu Chánh vừa được chuyển công tác về Gia Định, Đặng Thúc Liêng ở Sa Đéc khá cách trở, chỉ có Nguyễn Văn Cư đã xin nghỉ việc Nhà nước để mở phòng biện sự riêng thì còn chút thời gian chăm lo việc báo (Phạm Quỳnh, 1919). Lý do tiếp theo là khó khăn về kinh phí. Ở số 7, tạp chí cho biết số người đọc báo đã được trên 900, nhưng chỉ có khoảng 250 người gửi tiền trả.

Bên cạnh đó, một lý do khác quan trọng hơn. Số 7 có bài “Quảng cáo về sự hiệp Nam Phong với Đại Việt tạp chí làm một bản” với những chi tiết đáng chú ý. Những người thực hiện Đại Việt tạp chí nhận định, từ khi báo chí xuất hiện ở Việt Nam đã thấy có người Nam dùng một ít tiếng Bắc và cũng có người Bắc dùng một ít tiếng Nam, đó là nhờ họ đọc báo của nhau, nhưng ít người đọc cả hai thứ báo nên tiếng nói hai miền vẫn còn nhiều cách biệt.

“Chúng tôi đang suy nghĩ việc đó, thành linh có ông Phạm Quỳnh là Quản lý kiêm Chủ bút tạp chí Nam Phong ở Hà Nội sang Nam Kỳ đến viếng chúng tôi, tỏ ý muốn nhập Nam Phong với Đại Việt làm một bản. Chúng tôi nghe lời ấy thì lấy làm đẹp dạ, vì một là số người đọc tạp chí ắt phải đông, hai là người xem tạp chí được thông hiểu hai thứ tiếng: tiếng Nam và tiếng Bắc”.

Quả thật sự hiệp nhứt này đã được Phạm Quỳnh đề nghị với Nguyễn Văn Cư trước đó: “Tôi có bàn với ông nếu hợp một được Đại Việt với Nam Phong mà làm một cái tạp chí chung cho cả Nam Bắc thì hay lắm. Ông lấy làm đăm lăm, quan Phủ Báy cũng ưng như thế và cả hội Khuyến học Long Xuyên cũng tán thành. Nhưng còn phải đợi cho công việc Đại Việt thanh thã cả, phải đợi cho sổ sách kết toán đâu vào đấy, rồi mới có thể nghĩ cách thực hành được cái lời bàn ấy” (Phạm Quỳnh, 1919).

Theo quảng cáo trong số 7 nói trên, tạp chí mới sẽ xuất bản từ tháng 1 năm 1918 tại Hà Nội. Tạp chí chia ra hai phần, phần thuộc Bắc viết theo lối Nam Phong, phần thuộc Nam thì nhóm Đại Việt theo chương trình cũ mà viết nối tiếp. Tuy nhiên, trên Nam Phong tạp chí lại không thấy nhắc đến cuộc hiệp nhứt này, có thể nó đã không diễn ra như dự định ban đầu.

Kết luận

Vào thời điểm ra đời, Đại Việt tạp chí được người cùng thời nhận định là: “Thâu nhập các tư tưởng học thuật mới của Thái Tây, duy trì nền đạo đức quốc túy cũ của nước nhà, và thứ nhất là gây dựng lấy một nền quốc văn cho xứng đáng” (Phạm Quỳnh, 1919). Sau một thế kỷ nhìn lại, người đời sau vẫn dành cho nó những đánh giá cao: “Báo được Hội Khuyến học tỉnh Long Xuyên bảo trợ nên nặng tính truyền bá

văn học, giữ vị trí truyền bá quốc ngữ quan trọng ở miền Nam” (Trần Nhật Vy, 2013: 82). Tuy vậy, do thời gian tồn tại ngắn ngủi, Đại Việt tạp chí gần như đã bị lãng quên.

Không thể phủ nhận những hạn chế nhứt định của Đại Việt tạp chí do bối cảnh thời đại, nhưng đồng thời qua đó chúng ta cũng thấu hiểu và cảm thông cho thế hệ trí thức đầu thế kỷ XX, trong bối cảnh giao thời của hai nền văn hóa Việt - Pháp. Dù phải làm việc cho chính quyền Pháp, nhưng họ vẫn luôn trăn trở về vận mệnh của dân tộc và nuôi dưỡng hoài bão canh tân đất nước. Báo chí là một trong những con đường quan trọng mà họ lựa chọn. Đại Việt tạp chí là một sản phẩm ra đời trong tâm thế “tiên thoái lưỡng nan” như thế.

Ngày nay, đọc lại 7 số Đại Việt tạp chí, người đọc sẽ nhận thấy những cố gắng rất đáng khâm phục của nhóm Chủ bút và Long Xuyên Khuyến học hội trong công cuộc chấn hưng dân trí. Tờ tạp chí dù không gây được những tiếng vang lớn trong lịch sử báo chí Việt Nam, nhưng đã có những đóng góp không nhỏ trong việc truyền bá văn hóa ở Nam Kỳ và đánh dấu sự ra đời của báo chí An Giang.

Tài liệu tham khảo

- Long Xuyên Khuyến học hội (1918). *Đại Việt tạp chí*, số 1-7.
- Nguyễn Văn Trung (2015). *Hồ sơ về Lục châu học – Tìm hiểu con người ở vùng đất mới*. Tp Hồ Chí Minh, Nxb Trẻ.
- Phạm Quỳnh (1918, 1919). *Một tháng ở Nam Kỳ*. Nam Phong tạp chí (kỳ I: số 17, tháng 11/1918, 268-285; kỳ II: số 19, tháng 01/1919, 20-32; kỳ III: số 20, tháng 02/1919, 117-140). Trong *Phạm Quỳnh - Tuyển tập du ký*. Hà Nội, Nxb Tri Thức (2014).

Son Nam (MCMLIX - 1959). *Tìm hiểu đất Hậu Giang*. Sài Gòn, Nxb Phù Sa. *Tìm hiểu đất Hậu Giang và Lịch sử đất An Giang: biên khảo*. Tái bản lần 4 (2019). Tp Hồ Chí Minh, Nxb Trẻ.

Trần Nhật Vy (2013). *Chữ Quốc ngữ 130*

năm thăng trầm. Tp Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa Văn nghệ.

Trần Thu Dung (2019). *Sự hiện diện của thành viên Tam Điểm tại Việt Nam*. Tp Hồ Chí Minh, Nxb Hội Nhà Văn.